

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HS-ST
Ngày 03 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga
2. Bà Lèo Thị Chan
3. Ông Lê Quốc Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1984 tại SM, Sơn La; Nơi cư trú: Số nhà 09, tổ 1, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph và bà Đỗ Thị T (đều đã chết); chưa có vợ con; tiền án: Bị cáo có 03 tiền án: Tại bản án số 33/2005/HSST ngày 07/7/2005, bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La xử phạt 40 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại bản án số 240/2009/HSST ngày 29/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Hà Nội xử phạt 35 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản; Tại bản án số 04/2013/HSST ngày 28/02/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 05/5/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh Hùng – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Nguyễn Văn H1; Sinh năm: 1981. Trú tại: Số nhà 09, tổ 1, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 05/5/2017, Tổ công tác Công an đồn NO, Công an huyện MS làm nhiệm vụ trên quốc lộ 4G, thuộc khu vực bản NO, xã NO, huyện MS đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H (trú tại thị trấn SM, huyện SM) đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nilon bên trong chứa bột màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng, xanh (H khai là Hêrôin và Hồng phiến – H vận chuyển thuê để nhận tiền công), 01 điện thoại di động, 01 xe máy biển kiểm soát 26B1-809.94, 1.810.000 đồng cùng một số giấy tờ, tài sản có liên quan.

Ngày 05/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 02 gói nilon, bên trong chứa bột màu trắng, có tổng trọng lượng 135,81 gam, trích 2,759 gam ký hiệu M1, M3 làm mẫu trưng cầu giám định; 01 túi nilon bên trong chứa 1.352 viên nén màu hồng, xanh, có tổng trọng lượng 132,301 gam, trích 25 viên (20 viên màu hồng và 5 viên màu xanh) có trọng lượng 2.462 gam, ký hiệu M3, M4 làm mẫu giám định ma túy

Tại Kết luận giám định số 492/KLMT ngày 09/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 và M2 là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng mẫu gửi giám định là M1 = 0,652 gam, M2 = 2,14 gam

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M3 và M4 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng mẫu gửi giám định là M3 = 0,492 gam, M4 = 1,97 gam

Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 132,301 gam, loại chất Methamphetamine và 135,81 gam, loại chất Hêrôin”

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận:

Trước khi bị bắt khoảng 1 tháng, H chạy xe ôm chở một người đàn ông không quen biết từ thị trấn SM đến khu vực Bệnh viện SM, sau đó hai người cho nhau số điện thoại. Khoảng ba ngày sau, người đàn ông gọi điện thuê H vận chuyển ma túy, từ SM về Thái Nguyên với số tiền công là 30.000.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy sẽ thông báo sau. Khoảng 22 giờ ngày 04/5/2017, một người đàn ông khác gọi điện cho H và nói số ma túy đang cất giấu ở bờ phải SM, cách cầu cứng SM 500m và bảo H ra lấy vận chuyển về Thái Nguyên, H đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 05/5/2017, H đi xe máy đến địa điểm người đàn ông chỉ dẫn thì thấy có một túi nilon màu đen, H mở ra kiểm tra, thấy bên trong

có 03 gói nilon đựng ma túy, sau đó H cầm 03 gói ma túy cất giấu vào cốp xe rồi điều khiển xe máy đi ra Sơn La để về Thái Nguyên. Trên đường đi cách trung tâm huyện 03 km, H dùng tuốc nơ vít mở bầu lọc gió xe máy, cất giấu 03 gói ma túy vào đó, rồi lắp lại như cũ và tiếp tục vận chuyển số ma túy trên đi ra Sơn La để về Thái Nguyên. Khi đi đến khu vực bản NO, xã NO, huyện MS thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng

Về nguồn gốc số 135,81 gam Hêrôin và 132,301 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án, Nguyễn Văn H khai là của một người đàn ông không quen biết thuê vận chuyển, H không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Tại cáo trạng số: 1055/VKS-P1 ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05/5/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội. Luật sư nhất trí với những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết: Bị cáo xuất thân từ gia đình nông dân nghèo, bị cáo bị rủ rê lôi kéo phạm tội, theo lời khai bị cáo có bố có công với cách mạng, là bộ đội trong thời kỳ chống Mỹ, đề nghị xử phạt mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn H nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H1 xác nhận chiếc xe biển kiểm soát 26B1-809.94 thu giữ của Nguyễn Văn H trong vụ án là tài sản hợp pháp của anh Hùng. Khi H mượn xe, anh Hùng không biết việc H sử dụng chiếc xe trên vào mục đích vận chuyển trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn H1 đề nghị hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe trên cho anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H:

Ngày 05/5/2017, tại khu vực bản NO, xã NO, huyện MS, Nguyễn Văn H bị bắt quả tang khi đang có hành vi vận chuyển trái phép 135,81 gam Hêrôin và 132,301 gam Methamphetamine, mục đích vận chuyển sang Thái Nguyên để nhận tiền công. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 07 giờ 30 phút ngày 05/5/2017 đối với Nguyễn Văn H về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy tại Đồn Công an NO, MS, Sơn La. Tại biên bản thể hiện việc Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện tại bầu lọc gió xe máy BKS 26B1- 809.94 có 02 gói nilon bên trong chứa bột màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng, xanh (H khai là Hêrôin và Hồng phiến)

Kết luận giám định số 492/KLMT ngày 09/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 và M2 là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng mẫu gửi giám định là M1 = 0,652 gam, M2 = 2,14 gam

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M3 và M4 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng mẫu gửi giám định là M3 = 0,492 gam, M4 = 1,97 gam

Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 132,301 gam, loại chất Methamphetamine và 135,81 gam, loại chất Hêrôin”

- Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện việc Nguyễn Văn H vận chuyển thuê ma túy với mục đích để nhận 30.000.000 đồng tiền công.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi vận chuyển trái phép 135,81 gam Hêrôin và 132,301 gam Methamphetamine (quy đổi tương đương 44,10 gam Hêrôin), tổng trọng lượng ma túy bị cáo đã vận chuyển tương đương 179,91 gam Hêrôin, đã vi phạm điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 *“Hêrôin, côcain có trọng lượng từ một trăm gam trở lên”*, có khung hình phạt từ hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Văn H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194. Song xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vai trò của bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt quả tang khi có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Nguyễn Văn H khai vận chuyển thuê cho một người đàn ông không quen biết nhưng H không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra. Do đó, Nguyễn Văn H phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ trong vụ án.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo vận chuyển ma túy với số lượng lớn (tương đương 179,91 gam Hêrôin), gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Trước khi bị bắt, bị cáo Nguyễn Văn H đã có 03 tiền án (02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, 01 tiền án về tội Cưỡng đoạt tài sản) chưa được xóa án tích, lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý. Là tình tiết tăng nặng “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự “*Phạm tội nhiều lần, tái phạm, tái phạm nguy hiểm*”.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 133,02 gam Hêrôin và 129,839 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc tuốc nơ vít mà H dùng để phục vụ việc cất giấu ma túy và con dao nhọn H mang theo, xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ trong vụ án, xác định đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trao đổi vận chuyển ma túy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave BKS 26B1 - 809.94 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Duy Đ thu giữ của Nguyễn Văn H trong vụ án. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1. Hùng không biết việc H mượn xe để đi vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó cần trả lại chiếc xe trên cùng đăng ký xe cho anh Nguyễn Văn H1.

Đối với 1.810.000 đồng thu giữ trong vụ án, xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H, không liên quan đến vụ án nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, một chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H

[8] Về án phí: Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2017.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc hộp bìa cát tông được bọc ngoài bằng giấy trắng, còn nguyên niêm phong một mặt có ghi “Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, tang vật còn lại T1= 74,978; T2 = 58,04 gam nghi Heroin. Tổng trọng lượng = 133,018 gam; Và T3=129,839 gam nghi ma túy tổng hợp (Hồng phiến) vụ Nguyễn Văn H – Vận chuyển trái phép chất ma túy”, các cạnh hộp vật chứng có 08 hình dấu tròn đỏ, chữ ký, dòng ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong; 01 (Một) chiếc tua vít cán bằng nhựa màu vàng dài 16cm đã qua sử dụng; 01 (Một) con dao nhọn dài 40 cm có cán dao chuôi dao bằng gỗ, kèm bao dao bằng gỗ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, vỏ màu đen, 2 IMEI có 04 số cuối 4795, 4803 kèm 01 sim trong máy thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (Một) chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn H, có số 050475401 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 22/01/2003; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel vỏ màu đỏ, 2 IMEI có 04 số cuối 9471, 9489 kèm 01 sim trong máy thu giữ của Nguyễn Văn H;

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H1: 01 (Một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, đen có BKS 26B1 -809.94, xe có số máy 1067599, số khung 005068, xe không H động được, không có gương, chìa khóa; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Duy Đ,

BKS 26B1 -809.94, có số 081083 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 28/8/2013 thu giữ trong vụ án.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 1.810.000đ (Một triệu tám trăm mười nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 03/01/2018).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp Cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người liên quan
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trung Thành

